TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:114/2023/HSST
Ngày 15 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tuấn - Cán bộ hưu phường Hoà Mạc.
2. Bà Lê Thị Huyền T2 - Bí thư Đoàn thanh niên thị xã Duy Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023, đối với:

- Các bị cáo:

1. Hoàng Lê Minh H, sinh ngày 13/02/2004; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn A, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân N và bà Lê Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt bị tạm giữ ngày 27/9/2023 chuyển tạm giam ngày 30/9/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Nguyễn Thị H1, sinh năm 2000; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 6, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đắc L (đã chết) và bà Hà Thị H; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt bị tạm giữ ngày 11/5/2023 chuyển tạm giam ngày 14/5/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn T, anh Phạm Tiến Đ, chị Hà Thị N, chị Lê Thị TH1, chị Đinh Thị Thu H2, chị Nguyễn Thị Thùy T2 (có người đại diện Bà Đinh Thị T3), đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/8/2022, Phạm Văn T sinh năm 1994, cư trú tại thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Tiến Đ sinh năm 1987, cư trú tại tổ dân phố Đ, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Khắc K, sinh năm 1991 trú tại tổ dân phố B, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; Hoàng Lê Minh H và Nguyễn Thị H1 ngồi uống rượu tại phòng trọ của T thuê ở tổ dân phố N, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Khoảng 30 phút sau, T nói với H "*Mày đi ra gầm cầu lấy hộ anh cái túi, cứ ra đó có người ra đưa cho*". H đồng ý và nói "*Vâng*", rồi một mình điều khiển xe mô tô Wave không xác định Đ biển kiểm soát và màu sơn của T đi ra khu vực gầm cầu vượt Đ1. Tại đây, H gặp một nam thanh niên không xác định Đ tên, tuổi, địa chỉ đưa cho H 01 túi nilon, loại túi có kẹp zip, bên trong có chứa ma túy kẹo và ke Đ bọc bằng giấy vệ sinh màu trắng. H không kiểm tra nên không biết lượng ma túy mỗi loại có trong túi mà cầm túi ma túy này về đưa cho T rồi ngồi xuống uống rượu tiếp. Một lúc sau, T đưa lại túi ma túy cho H cầm. Sau khi uống rượu xong, T nhắn tin qua Zalo cho Đ "*Tý nữa mấy anh em mình đi chơi tý đi anh*", hiểu ý T rủ đi sử dụng ma túy tại quán hát nên Đ đồng ý, nhắn lại "*OK*". T gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Thùy T2, sinh ngày 20/3/2006, cư trú tại thôn L, xã T huyện N, tỉnh Ninh Bình rủ đi hát cùng, T2 đồng ý và rủ thêm Đinh Thị Thu H2, sinh ngày 10/8/2005, cư trú tại thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Lê Thị TH1, sinh ngày 08/9/2004 cư trú tại khu X, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ đi cùng (T2, H2 và TH1 khi đó đang làm nhân viên phục vụ tại quán Karaoke Olala ở tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D). Sau đó, Đ đi xe taxi không xác định Đ biển kiểm soát và người điều khiển đến khu vực quán Karaoke Olala đón T2, H2 và TH1, rồi quay ra phòng trọ đón T để cùng nhau đi đến quán Karaoke Ruby. Khi đến quán Ruby, anh Bạch Công T, sinh năm 1988, cư trú tại TDP Đ phường Đ, thị xã D là quản lý quán bảo nhóm của T vào phòng hát VIP 4. Ngay sau đó, K, H, H1 và Hà Thị N, sinh năm 2000, cư trú tại khu 6, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ đi xe taxi đến, rồi vào phòng VIP 4.

Khi vào phòng VIP 4, H lấy túi ma túy từ túi quần đang mặc ra đặt lên mặt bàn trong phòng hát, Ny vị trí H ngồi. Sau đó, H mở túi ma túy ra, lấy 01 viên ma túy kẹo đưa cho Đ và nói "*Anh chơi trước đi"*. Đ cầm viên ma túy H đưa bẻ làm đôi, sử dụng ½ viên bằng cách uống cùng với nước và đưa cho T2 ½ viên để T2 sử dụng bằng cách uống với nước. Sau đó, H lấy 01 viên ma túy kẹo bẻ làm đôi đưa cho N ½ viên để N sử dụng bằng cách uống với nước, H sử dụng ½ viên bằng cách uống với nước. T thấy có ma túy kẹo trên bàn thì tự lấy ½ viên sử dụng bằng cách uống với nước, TH1 và H2 thấy có cốc ma túy kẹo Đ ngH2 nhỏ để sẵn trên bàn thì tự lấy nước dừa đổ vào uống. Một lát sau, H1 đi ra quầy lễ tân lấy 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, giấy khô, 01 bật lửa ga và 01 thẻ nhựa cứng đem vào phòng để xào ma túy ke. H lấy ra tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng cuộn ống hút để mọi người trong phòng sử dụng ma túy ke. Sau đó, H1 đổ 01 túi ma túy ke ra đĩa và xào. Khi xào xong, H1 kẻ thành các đường ke và bê đĩa ke đến mời T2, T2 sử dụng 02 đường, rồi H1 bê mời Đ và mọi người trong phòng sử dụng. Khi cả phòng đã sử dụng hết túi ma túy ke H1 xào, T nhìn thấy 01 túi ma túy ke để trên đĩa thì cầm đổ ra đĩa xào. Khi xào ma túy ke xong, T bê đĩa ma túy ke mời mọi người sử dụng thì N sử dụng

01 đường, TH1 sử dụng 01 đường, T2 sử dụng 02 đường, H2 sử dụng 02 đường. Một lúc sau H2 tự kẻ 02 đường ke trên đĩa để sử dụng, T sử dụng 03 đường ma túy ke và Đ sử dụng 01 đường ma túy ke. Những người này đều sử dụng bằng cách dùng ống hút Đ cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng hít ma túy ke qua mũi vào cơ thể. Sau đó, nhóm H1, H, K và N ra về trước. Còn nhóm T, Đ, TH1, T2 và H2 về sau. Khi nhóm T đang chuẩn bị ra về thì bị tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường D vào kiểm tra, phát hiện, bắt giữ và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ khi kiểm tra phòng hát VIP 4: Thu tại mặt trầm trong phòng: 03 bật lửa vẫn còn ga, trong đó có 02 cái màu tím và 01 cái màu xanh, vẫn sử dụng Đ; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, đường kính khoảng 24cm, dưới đáy đĩa có vệt ám khói màu đen; 01 thẻ nhựa, loại thẻ sim Mobiphone, trên mặt đĩa và thẻ đều bám dính chất màu trắng, nghi là ma túy, được niêm phong trong hộp catton dán kín, ký hiệu "KT02 – Tang vật thu giữ".

Tại bản kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 18/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, 01 thẻ nhựa cứng trong gói ký hiệu KT02 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Ketamine

Kết quả xét nghiệm xác định chất ma túy thể hiện: Phạm Văn T, Nguyễn Tiến Đ, Lê Thị TH1, Nguyễn Thị Thùy T2, Đinh Thị Thu H2 đều dương tính với MET và MDMA.

Cáo trạng số 106/CT-VKS - DT ngày 27/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo Hoàng Lê Minh H, Nguyễn Thị H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Hoàng Lê Minh H, Nguyễn Thị H1 mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo và có quan điểm về xử lý vật chứng, án phí đối với các bị cáo.

Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 01 giờ ngày 11/8/2022, tại quán Karaoke Ruby ở tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Hoàng Lê Minh H đem 01 túi ma túy kẹo và ke vào phòng Vip 4, đưa cho Nguyễn Tiến Đ 01 viên ma túy kẹo, đưa cho Hà Thị N ½ viên ma túy kẹo và lấy tờ tiền pilome mệnh giá 20.000 đồng ra để cuộn ống hút cho mọi người trong phòng sử dụng ma túy ke; Nguyễn Thị H1 lấy 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, giấy khô, 01 bật lửa ga và 01 thẻ nhựa cứng đem vào phòng VIP 4 và đổ 01 gói ma túy ke ra xào, rồi bê mời mọi người trong phòng sử dụng. Tại thời điểm sử dụng ma túy cùng Nguyễn Thị H1, Hoàng Lê Minh H, Phạm Văn T, Nguyễn Tiến Đ, Hà Thị N thì Lê Thị TH1, Nguyễn Thị Thùy T2 và Đinh Thị Thu H2 đều là người dưới 18 tuổi.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa pH1. Hành vi của các bị cáo Hoàng Lê Minh H, Nguyễn Thị H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tội phạm, hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, Hoàng Lê Minh H và Nguyễn Thị H1 đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm nên giữ vai trò đồng phạm Nng nhau.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau sự việc xảy ra các bị cáo đều đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên để đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội nên các bị cáo đều Đ hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện cho thấy các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, thuộc trường hợp rất nghiêm T, xét thấy, cần phải cách ly các bị cáo Hoàng Lê Minh H, Nguyễn Thị H1 ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo, cũng như góp phần vào việc răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo hiện đều không có nghề nghiệp, thu nhập nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 BLHS đối với các bị cáo.

[6] Về các hành vi khác:

Đối với nam thanh niên đưa ma túy cho Hoàng Lê Minh H vào ngày 10/8/2022 tại khu vực gầm cầu vượt Đ1 nhưng H không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của H, không còn tài liệu chứng cứ nào khác để xác định nguồn gốc số ma túy cũng như nhân thân, lai lịch của nam thanh niên đã đưa ma túy cho H

nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xác minh, làm rõ là có căn cứ.

Đối với hành vi phạm tội của Phạm Văn T và Nguyễn Tiến Đ đã bị TAND thị xã Duy Tiên xét xử về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự theo Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2023/HSST ngày 31/5/2023;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Thị N, Lê Thị TH1, Đinh Thị Thu H2, Nguyễn Thị Thùy T2, Công an thị xã Duy Tiên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2023/HSST ngày 31/5/2023 của TAND thị xã D, tỉnh Hà Nam nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Lê Minh H, Nguyễn Thị H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Xử phạt:

- Hoàng Lê Minh H 07(bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2023.

- Nguyễn Thị H1 07(bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo Hoàng Lê Minh H, Nguyễn Thị H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định Đ thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND tối cao;*
- *TAND tỉnh Hà Nam;*

- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tươi